



CÔNG TY CP DỆT MAY HOÀNG THỊ LOAN

CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông Công ty thường niên năm 2026

- Thời gian: 9h00 - 11h45', Thứ 3, ngày 30 tháng 6 năm 2026
- Địa điểm: Hội trường Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan
- Địa chỉ: Số 33, đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An.

THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI ĐIỀU HÀNH	NGƯỜI THỰC HIỆN
9h30 - 10h00	- Tiếp đón đại biểu, khách mời - Kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông	Ban tổ chức	- Ban tổ chức - Ban kiểm tra TCCĐ
10h00 - 10h15	- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu ĐB - Thông qua Quy chế đại hội (<i>B. quyết</i>)	Bà Lê Thị Mỹ Linh - KTT	Bà Lê Thị Mỹ Linh - Phó TGD/KKT
10h15 - 10h25	Báo cáo kết quả kiểm tra TCCĐ	Bà Nguyễn Thị Hoài Phương	Bà Nguyễn Thị Hoài Phương - T/M. Ban kiểm tra TCCĐ
10h25 - 10h30	- Giới thiệu Chủ tịch đại hội - Giới thiệu bầu thành viên Đoàn CT (<i>B. quyết</i>)	Bà Lê Thị Mỹ Linh - KTT	Bà Lê Thị Mỹ Linh - Phó TGD/KKT
10h30 - 10h35	Giới thiệu và bầu Ban thư ký (<i>B. quyết</i>)	Đoàn chủ tịch	Đoàn chủ tịch
10h35 - 10h40	Giới thiệu, bầu Ban kiểm phiếu (<i>B. quyết</i>)	Đoàn CT	Đoàn chủ tịch
10h40 - 10h45	Thông qua chương trình đại hội (<i>B. quyết</i>)	Đoàn CT	Đoàn chủ tịch
10h45 - 11h15	Cổ đông nghiên cứu tài liệu, trình bày kiến nghị, thảo luận:	Đoàn CT	Trả lời kiến nghị (nếu có)
	1. Báo cáo kết quả thực hiện NQ ĐHĐCĐ năm 2025; Mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ năm 2026	Đoàn CT	Ông Ngô Văn Thanh - CT HĐQT
	2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.		
	3. Báo cáo thông qua BCTC đã được kiểm toán năm 2025. 4. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2025. 5. Tờ trình ĐHĐCĐ chào bán cổ phiếu riêng lẻ	Đoàn CT	Bà Lê Thị Mỹ Linh - Phó TGD/KKT
	6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024. nhiệm vụ BKS năm 2025	Đoàn CT	Bà Nguyễn Thành Quyên – Trưởng ban kiểm soát

THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI ĐIỀU HÀNH	NGƯỜI THỰC HIỆN
11h15 - 11h30	<p>Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình: (mời ban kiểm phiếu lên làm việc)</p> <p>1. Báo cáo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025, Mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.</p> <p>2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, nhiệm vụ HĐQT năm 2026.</p> <p>3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025</p> <p>4. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026</p> <p>5. Tờ trình ĐHĐCĐ chào bán cổ phiếu riêng lẻ</p> <p>6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025, nhiệm vụ BKS năm 2026.</p>	Đoàn CT	Các cổ đông, người đại diện tham dự
11h30 - 11h40	Thông qua Biên bản và dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026 (<i>B. quyết</i>)	Đoàn CT	Ban thư ký
11h40 - 11h45	Tổng kết và bế mạc đại hội	Đoàn CT	Đoàn Chủ tịch

Nơi nhận:

- ĐH ĐCĐ;
- TV HĐQT;
- TV BKS;
- Lưu: VT.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Nghệ An, ngày 30 tháng 06 năm 2026



**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CP DỆT- MAY HOÀNG THỊ LOAN**

Điều 1. Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, trong đó sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Công ty CP Dệt- May Hoàng Thị Loan (“Công ty”).

Điều 2. Mục tiêu của Quy chế

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo an ninh, trật tự và hiệu quả làm việc của phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Thành phần tham dự

Thành phần tham dự Đại hội là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội (ngày 08/6/2026) có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội.

Điều 4. Quy định về trật tự

1. Tại Đại hội, mỗi Cổ đông, Người đại diện theo ủy quyền hoặc Người được ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội phải mang theo bản gốc Thẻ căn cước/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng, Thư mời họp, bản gốc Giấy ủy quyền (nếu có), bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới nhất (đối với tổ chức) nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị.
2. Giấy ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông
 - a. Giấy ủy quyền phải có chữ ký theo quy định sau đây:
 - (i) Đối với cổ đông cá nhân: Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì văn bản ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó (hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông) và người được ủy quyền dự họp.
 - (ii) Đối với cổ đông tổ chức:
 - Trong các trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì văn bản ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.
 - Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì văn bản ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy

quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

- b. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba trừ trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức là người ủy quyền theo quy định tại tiết (ii) điểm a khoản 2 Điều 4 Quy chế này.
3. Cổ đông/Người được ủy quyền khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
4. Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định chung về văn hóa ứng xử nơi công cộng. Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự Đại hội không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông. Ban tổ chức có quyền mời các Cổ đông/Người được ủy quyền không tuân thủ quy định chung ra khỏi Đại hội để không làm ảnh hưởng tới chương trình nghị sự chung.
5. Các Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự Đại hội có trách nhiệm tham dự Đại Hội đồng Cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự Đại hội nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự Đại hội rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó xem như không tham dự và biểu quyết với các vấn đề được biểu quyết từ thời điểm cổ đông đó vắng mặt.

Điều 5. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số Cổ đông/Người được ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.
2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 6. Biểu quyết tại Đại hội

1. Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi Cổ đông/Người được ủy quyền được cấp một Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết (nếu có nội dung cần thông qua bằng cách bỏ phiếu tại Đại hội) có đóng dấu treo của Công ty. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông quyết định lựa chọn áp dụng phương thức biểu quyết thông qua Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết đối với từng nội dung biểu quyết.
2. Cách biểu quyết
 - 2.1. Thẻ biểu quyết
 - a. Đặc điểm: Thẻ biểu quyết ghi thông tin của Cổ đông/Người được ủy quyền, số cổ phần phổ thông sở hữu/được ủy quyền, số phiếu biểu quyết tương ứng tại Đại hội, mã số biểu quyết và đóng dấu treo của Công ty.



- b. Mục đích: Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua ngay tại Đại hội như: Quy chế làm việc của Đại hội, Chương trình họp, bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, thông qua thành phần Ban Thư ký... theo hình thức giờ Thẻ biểu quyết.
- c. Cách sử dụng: Cổ đông/Người được ủy quyền sẽ phải thực hiện việc giờ Thẻ biểu quyết để biểu quyết “Tán thành”, hoặc “Không tán thành”, hoặc “Không có ý kiến” với những nội dung biểu quyết khi Ban Tổ chức hoặc Đoàn Chủ tịch Đại hội yêu cầu biểu quyết bằng cách giờ Thẻ biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

2.2. Phiếu biểu quyết

- a. Đặc điểm: Phiếu biểu quyết ghi thông tin của Cổ đông/Người được ủy quyền, số đăng ký, số cổ phần sở hữu/được ủy quyền, số phiếu biểu quyết tương ứng tại Đại hội, mã số biểu quyết và đóng dấu treo của Công ty.
- b. Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua tại Đại hội bằng cách bỏ phiếu. Ban Tổ chức bố trí thùng phiếu tại hội trường để cổ đông bỏ Phiếu biểu quyết.
- c. Cách sử dụng: Trên Phiếu biểu quyết, Ban Tổ chức Đại hội in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết. Tương ứng với mỗi nội dung cần biểu quyết có 3 phương án biểu quyết là “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”. Khi Đoàn Chủ tịch yêu cầu cổ đông biểu quyết, cổ đông lựa chọn phương án nào thì đánh dấu “X” vào phương án đó và bỏ phiếu đã biểu quyết vào thùng phiếu.

2.3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- a. Phiếu biểu quyết hợp lệ: là những phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu, có đóng dấu treo của Công ty và được đánh dấu theo đúng quy định đối với từng nội dung được đưa ra biểu quyết (với mỗi nội dung được đưa ra biểu quyết cổ đông chỉ được lựa chọn một trong ba phương án là: Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến; trường hợp Cổ đông/Người được ủy quyền thay đổi ý kiến trước khi hoàn tất việc biểu quyết thì sẽ thực hiện đánh dấu lại và ký vào bên phải phương án lựa chọn cuối cùng của mình); ký ghi rõ họ tên của Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự họp.
- b. Phiếu biểu quyết không hợp lệ khi:
 - (i) Phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu và không đóng dấu treo của Công ty và/hoặc;
 - (ii) Phiếu không có chữ ký của Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự họp và hoặc;
 - (iii) Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung khác và hoặc;
 - (iv) Phiếu biểu quyết có lựa chọn từ hai phương án trở lên trong cùng một nội dung và không có chữ ký vào phương án lựa chọn cuối cùng hoặc không lựa chọn phương án nào thì phần biểu quyết cho nội dung đó coi như không hợp lệ. Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua tại Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ được xác định trên từng nội dung biểu quyết.

- c. Xử lý Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - (i) Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ vì lý do nêu tại mục (i), (ii), (iii) điểm b khoản 2.3 Điều 6 Quy chế này thì toàn bộ các nội dung biểu quyết không được tính vào kết quả kiểm phiếu.
 - (ii) Đối với trường hợp nêu tại mục (iv) điểm b khoản 2.3 Điều 6 Quy chế này: các phiếu có từng nội dung không hợp lệ thì phần nội dung biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

2.4. Thẻ lệ biểu quyết

- a. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.
- b. Tỷ lệ biểu quyết trên mỗi nội dung biểu quyết được xác định bằng tỷ lệ giữa tổng phiếu biểu quyết thu về hợp lệ của các Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp chia cho tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp (tính trên số phiếu biểu quyết thu về).
- c. Tỷ lệ phiếu biểu quyết cần thiết để thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội:
 - (i) Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay; giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên trên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
 - (ii) Các nghị quyết đối với các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại mục (i) điểm c khoản 2.4 Điều 6 Quy chế này, khoản 2, 3, 5 Điều 21 Điều lệ Công ty.
- d. Thời gian kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu: Phiếu biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm và báo cáo kết quả kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

Điều 7. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu vào phiếu đặt câu hỏi, trường hợp không có phiếu đặt câu hỏi thì đăng ký nội dung phát biểu vào giấy và chuyển cho tổ giúp việc gửi Ban Thư ký để trình Đoàn Chủ tịch.
2. Trường hợp Đoàn Chủ tịch đề nghị các Cổ đông/Người được ủy quyền phát biểu trực tiếp, Cổ đông/Người được ủy quyền cần phát biểu giơ tay đề nghị phát biểu và chỉ phát biểu ý kiến khi Đoàn Chủ tịch mời phát biểu.
3. Mọi Cổ đông/Người được ủy quyền đều có quyền và được khuyến khích tham gia phát biểu ý kiến tại Đại hội. Tuy nhiên trong trường hợp có quá nhiều ý kiến phát biểu dẫn tới kéo dài thời gian Đại hội ngoài dự kiến hoặc có nhiều ý kiến trùng lặp về nội dung, Đoàn Chủ tịch có quyền lựa chọn những ý kiến phát biểu chung nhất hoặc

gắn nhất với chương trình nghị sự để giải đáp và từ chối trả lời các vấn đề nằm ngoài chương trình nghị sự.

4. Cổ đông/Người được ủy quyền khi phát biểu cần nhanh gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp thắc mắc của Cổ đông/Người được ủy quyền.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch

Đoàn chủ tịch do Đại hội đồng cổ đông bầu ra để điều hành Đại hội. Quyền và trách nhiệm của Đoàn chủ tịch:

1. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông của Công ty theo trình tự đại hội dự kiến đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
3. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.
4. Trả lời/chi định những người có trách nhiệm giải đáp những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
5. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
6. Các quyền khác theo Điều lệ Công ty.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội do Ban tổ chức Đại hội chỉ định và được thông qua tại Đại hội. Ban kiểm tra tư cách có trách nhiệm kiểm tra tư cách Cổ đông/Người được ủy quyền và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra tư cách và tính hợp pháp, hợp lệ của việc tổ chức Đại hội theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 10. Trách nhiệm của Ban Thư ký Đại hội

Ban Thư ký Đại hội do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký Đại hội có nhiệm vụ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội và thông qua trước khi bế mạc.
2. Giúp việc cho Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Biên bản của Đại hội.
3. Tiếp nhận phiếu đặt câu hỏi của các Cổ đông/Người được ủy quyền qua tổ giúp việc Đoàn Chủ tịch.
4. Các nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ Công ty (nếu có).

Điều 11. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức biểu quyết. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Phổ biến thể lệ, các nguyên tắc thực hiện biểu quyết, hướng dẫn sử dụng phiếu biểu quyết/thẻ biểu quyết.

- b. Thu phiếu sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.
 - c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.
 - d. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết (nếu có).
 - e. Các nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ Công ty (nếu có).
2. Nguyên tắc kiểm phiếu:
- a. Việc bỏ phiếu biểu quyết được bắt đầu sau khi Ban tổ chức thông báo đề nghị các Cổ đông/Người được ủy quyền thực hiện bỏ phiếu và kết thúc khi Cổ đông/Người được ủy quyền cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu hoặc ngay sau khi Chủ tọa hỏi Đại hội về việc còn Cổ đông/Người được ủy quyền nào chưa bỏ phiếu mà không có Cổ đông/Người được ủy quyền nào có ý kiến;
 - b. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của đại diện Cổ đông/Người được ủy quyền;
 - c. Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
 - d. Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
 - e. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu và Biên bản kiểm phiếu được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Tất cả các nội dung họp tại Đại hội đồng cổ đông phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Ban Thư ký Đại hội lập Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
3. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản, nghị quyết của Công ty.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua. Cổ đông, những người tham dự họp Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- TV HĐQT;
- TV BKS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Du



BÁO CÁO
Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026

Kính thưa: Quý vị cổ đông Công ty

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin báo cáo tới Quý vị cổ đông Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

PHẦN I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025.

I - ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, BỐI CẢNH NĂM 2025.

Năm 2025 tình hình SXKD của các doanh nghiệp trong nước và thế giới trải qua một năm đầy khó khăn với nhiều biến động khó lường. Căng thẳng Mỹ - Trung, Cuộc xung đột giữa Nga - Ucraina, bất ổn tại Trung Đông làm gián đoạn chuỗi cung ứng và logistics toàn cầu, Chi phí vận tải tăng đột biến đã làm lạm phát tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ, nhu cầu tiêu thụ sợi giảm mạnh, Cuối năm 2024 Công ty đã thực hiện phương án tinh giảm lao động số 294/PA-HTL, thu hẹp quy mô sản xuất, trong 7 tháng đầu năm do khó khăn về nguồn vốn hoạt động, công ty đóng máy hạn chế sản xuất nên ảnh hưởng đến việc làm, đời sống người lao động và hiệu quả SXKD của Công ty. Đến ngày 17/7/2025, HĐQT ban hành các quyết định bổ nhiệm TGD mới, thay đổi người đại diện pháp luật.

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu SXKD của năm 2025 so với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên:

TT	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2025		SO SÁNH KH %	
			Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	TH25 /KH25	TH25 /TH24
1	Sản lượng qui chuẩn	Tấn	5,588	5,436	97	89
2	Doanh thu	Triệu đồng	318,000	240,790	76	30
2.1	Doanh thu sợi	Triệu đồng		228,178		
2.2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	Triệu đồng		10,683		
2.3	Doanh thu khác	Triệu đồng		1,928		
3	Kim ngạch xuất khẩu sợi	1000\$	0	890		
4	Thu nhập bình quân	1000đ	10,100	8,960	89	89
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1,500	(18,721)	(117)	39

Đánh giá chung: Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn do thị trường sợi phục hồi chậm, nhu cầu tiêu thụ tại các thị trường xuất khẩu suy giảm, giá bán sản phẩm ở mức thấp trong khi giá nguyên liệu đầu vào và các chi phí sản xuất vẫn duy trì ở mức cao.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu đạt 241 tỷ đồng, bằng 76% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Doanh thu không đạt kế hoạch chủ yếu do sản lượng tiêu thụ và giá bán bình quân giảm so với dự kiến.

- Trong năm 2025, Công ty định hướng phát triển thị trường nội địa nên không đưa ra chỉ tiêu về kim ngạch xuất khẩu. Tuy nhiên, Công ty đã chủ động tìm kiếm khách hàng, tiêu thụ hàng tồn kho và đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu. Kết quả, thực hiện được kim ngạch xuất khẩu đạt 890.000 USD.

- Sản lượng sản xuất đạt 5,436 tấn, bằng 97% kế hoạch, cho thấy Công ty đã duy trì tương đối ổn định hoạt động sản xuất, bảo đảm vận hành nhà máy trong điều kiện thị trường còn nhiều khó khăn.

- Thu nhập bình quân người lao động đạt 8,96 triệu đồng/người/tháng, bằng 89% kế hoạch. Mặc dù kết quả sản xuất kinh doanh chưa đạt kỳ vọng, Công ty vẫn nỗ lực duy trì việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

- Lợi nhuận trước thuế âm 18,7 tỷ đồng, không đạt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, mức lỗ đã giảm đáng kể so với năm 2024 (lỗ 47,8 tỷ đồng), cho thấy các biện pháp tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả quản trị và cơ cấu lại hoạt động sản xuất kinh doanh đã bước đầu phát huy hiệu quả.

Nhìn chung, trong bối cảnh ngành sợi tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và biến động bất lợi của thị trường, Công ty đã duy trì được hoạt động sản xuất tương đối ổn định, hoàn thành gần đạt chỉ tiêu sản lượng sản xuất, đồng thời từng bước thu hẹp mức lỗ so với năm trước. Tuy nhiên, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận vẫn chưa đạt kế hoạch đề ra, đòi hỏi Công ty tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh, kiểm soát chi phí và cải thiện hiệu quả hoạt động trong thời gian tới.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các mặt hoạt động đã triển khai trong công tác quản trị công ty trong năm 2025.

2.1. Về công tác quản trị doanh nghiệp:

Công ty luôn tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ trong quá trình hoạt động, nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã ban hành.

2.2. Về công tác quản trị kinh doanh – Xuất nhập khẩu.

Hoạt động tiêu thụ của Công ty trong năm 2025 chủ yếu tập trung vào thị trường nội địa. Trong bối cảnh nhu cầu sợi tại các thị trường xuất khẩu còn chậm phục hồi và cạnh tranh ngày càng gay gắt, việc duy trì được sản lượng tiêu thụ nội địa ổn định đã góp phần quan trọng trong việc duy trì hoạt động sản xuất của Công ty. Thị trường nội địa tiếp tục là nguồn doanh thu chủ lực của Công ty. Tỷ trọng doanh thu xuất khẩu còn thấp do nhu cầu thị trường quốc tế chưa phục hồi như kỳ vọng, đồng thời giá bán sợi trên thị trường thế giới vẫn chịu nhiều áp lực cạnh tranh.

Cơ cấu xuất khẩu năm 2025 mức độ tập trung tương đối cao vào thị trường Ai Cập chiếm 60% tổng kim ngạch xuất khẩu, thị trường Thái Lan chiếm 26% và thị trường Philippines chiếm 14%. Mặc dù nhu cầu sợi tại Thái Lan trong năm còn gặp

nhiều khó khăn do sức mua của ngành dệt may suy giảm, Công ty vẫn duy trì được mối quan hệ với khách hàng truyền thống và giữ được thị phần nhất định tại thị trường này. Trong thời gian tới, Công ty cần tiếp tục củng cố các thị trường hiện có, đồng thời đẩy mạnh công tác tìm kiếm khách hàng và mở rộng thị trường xuất khẩu mới nhằm đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động xuất khẩu.

Thị trường nội địa tiếp tục giữ vai trò chủ lực trong hoạt động tiêu thụ của Công ty, chiếm gần 86.6% tổng doanh thu. Công ty duy trì được hệ thống khách hàng truyền thống ổn định, trong đó các khách hàng lớn như Công ty TNHH Phong Lan, Công ty TNHH Dệt may Kim Long, Công ty TNHH Dệt may Châu Giang và Công ty TNHH Dệt may Hoàng Dũng tiếp tục đóng góp tỷ trọng đáng kể vào sản lượng và doanh thu tiêu thụ. Bên cạnh nhóm khách hàng trọng điểm, Công ty đã duy trì và phát triển nhiều khách hàng có quy mô trung bình như Công ty Gia Việt Nguyễn, Công ty TNHH KTD, Công ty Hoàng Tùng, Công ty Đức Hiếu ... Đây là nhóm khách hàng có tiềm năng gia tăng sản lượng tiêu thụ trong thời gian tới và sẽ là đối tượng trọng tâm trong chiến lược phát triển thị trường của Công ty.

Tuy nhiên, cơ cấu tiêu thụ hiện vẫn tập trung tương đối lớn vào một số khách hàng chủ lực. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng mạng lưới khách hàng, đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ nhằm giảm thiểu rủi ro phụ thuộc, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.3. Về công tác quản trị sản xuất.

- Công tác quản trị sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm luôn được quan tâm và duy trì tốt, để không ngừng cải thiện chất lượng sợi, giúp nâng cao chất lượng sợi.

- Trên cơ sở nhu cầu thị trường, năng lực thiết bị, việc triển khai bố trí, cân đối kế hoạch thiết bị sản xuất hợp lý nhằm tối ưu hoá hiệu quả sản xuất của dây chuyền, từ đó góp phần hạn chế thấp nhất thiệt hại trong SXKD.

- Công tác quản trị điều hành sản xuất ở nhà máy đã có tính chủ động trong điều hành cũng như xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình sản xuất do đó sản lượng và hiệu suất máy đã tăng lên, tỷ lệ bông hồi, sợi rời đã được giảm xuống. Triển khai và thực hiện các giải pháp nhằm tiết kiệm nguyên phụ liệu, điện năng, hao phí lao động, vật tư phụ tùng để nâng cao hiệu quả trong quá trình sản xuất.

- Công tác quản lý thiết bị, lịch xịch bảo dưỡng thực hiện đúng quy trình, tập trung huấn luyện quy trình thao tác cho công nhân, đáp ứng yêu cầu sản lượng và chất lượng đối với khách hàng.

2.4. Về công tác quản trị tài chính

- Trong năm 2025, do việc chủ động thu hẹp quy mô sản xuất, giảm thiểu các dòng sợi kém hiệu quả, tại thời điểm tháng 3/2025 công ty đã bị nhảy nhóm nợ tại các ngân hàng, tổng chi phí lãi phạt phát sinh trên 2 tỷ đồng. Đến cuối tháng 7/2025 ngay sau khi HĐQT ban hành các quyết định bổ nhiệm TGD mới, thay đổi người đại diện pháp luật ngày 20/7/2025, Ban TGD đã tích cực tổ chức lại hoạt động sản xuất kinh doanh, Các cổ đông lớn và bên liên quan đã cho công ty vay dài hạn để giải quyết trả nợ các khoản nợ quá hạn, đến cuối tháng 12/2025 Công ty

đã trở về nhóm nợ 1; Duy trì mối quan hệ tốt với các đối tác Ngân hàng và chấp hành tốt các cam kết về dòng tiền với các Ngân hàng.

- Rà soát mức độ uy tín của khách hàng xuất khẩu và nội địa để cùng phòng Kinh doanh – Xuất nhập khẩu phân loại khách hàng, đề ra hạn mức tín dụng, số ngày dư nợ tối đa. Thường xuyên theo dõi đơn đốc thu hồi kịp thời các khoản công nợ của các khách hàng, đưa chỉ tiêu này gắn liền với xếp loại đánh giá của phòng KDXNK và phòng KTTC để tránh việc Công ty bị chiếm dụng vốn.

- Hoàn thành quyết toán báo cáo tài chính năm 2025 sau kiểm toán, quyết toán các loại thuế, bảo hiểm...theo đúng quy định.

- Mặc dù kết quả kinh doanh năm 2025 chưa đạt kế hoạch đề ra, Công ty đã từng bước cải thiện hiệu quả hoạt động, giảm đáng kể mức lỗ so với năm trước, góp phần nâng cao năng lực tài chính và tạo nền tảng cho quá trình phục hồi trong các năm tiếp theo.

Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục tăng cường công tác quản trị tài chính, kiểm soát rủi ro, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, mở rộng thị trường tiêu thụ và cải thiện khả năng sinh lời nhằm bảo đảm lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

3. Một số tồn tại, hạn chế trong công tác quản trị Công ty cần khắc phục.

Công tác quản trị ở một số điểm cần quan tâm triển khai quyết liệt hơn gồm:

- Công tác kiểm soát các định mức vẫn chưa thực sự tốt, tỷ lệ tiêu hao nguyên liệu, tiêu hao điện năng mặc dù đã được cải thiện, tuy nhiên có thời điểm vẫn đang ở mức cao, chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Công tác quản lý kiểm soát quy trình thao tác trong sản xuất của người lao động có những thời điểm vẫn chưa được chặt chẽ, dẫn đến tình trạng chất lượng sản phẩm đôi lúc chưa đảm bảo mặc dù chưa đến mức phải đền bù.

- Trong điều kiện thị trường biến động, khó lường nên công tác tiếp cận, dự báo, nắm bắt diễn biến của thị trường đôi lúc còn bị động. Việc khai thác tìm kiếm mở rộng và phát triển thị trường mới vẫn còn khiêm tốn.

- Công tác tuyển dụng chưa thu hút được lao động nhiều, nên chưa có nhiều sự lựa chọn sàng lọc, chưa đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng còn hạn chế.

- Công tác sử dụng vốn có nhiều chuyển biến tích cực song chưa theo kịp với diễn biến của thị trường, Lãi suất đồng VND có xu hướng tăng cao tuy nhiên do việc thu hẹp thị phần xuất khẩu, để giảm thiểu rủi ro về tỷ giá, công ty đang vay vốn lưu động bằng tiền VND dẫn đến chi phí tài chính tăng cao.

- Tính chủ động của đội ngũ cán bộ quản lý cấp phòng còn nhiều hạn chế, chưa thật sự tích cực trong công tác tự học, tự nghiên cứu để trau dồi thêm kiến thức chuyên môn.

PHẦN II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2026:

1. Dự báo tình hình thị trường, tài chính, lao động năm 2026:

1.1. Tình hình đơn hàng và thị trường năm 2026:

1.1.1. Thuận lợi:

- Nền kinh tế thế giới được dự báo tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, tạo điều kiện cho nhu cầu tiêu dùng hàng dệt may từng bước phục hồi tại các thị trường xuất khẩu chủ lực.

- Các Hiệp định thương mại tự do (FTA) tiếp tục phát huy hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho hàng hóa Việt Nam nâng cao khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Quan hệ hợp tác giữa Công ty với các khách hàng truyền thống được nối lại, duy trì ổn định, tạo nền tảng thuận lợi cho việc tiếp nhận đơn hàng và phát triển thị trường.

- Chất lượng sản phẩm ngày càng được khách hàng ghi nhận, góp phần nâng cao uy tín thương hiệu và khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

- Giá nguyên liệu đầu vào có xu hướng ổn định hơn so với các giai đoạn biến động mạnh trước đây, giúp doanh nghiệp chủ động hơn trong công tác lập kế hoạch sản xuất và kinh doanh.

1.1.2. Khó khăn:

- Thị trường sợi thế giới vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn, nhu cầu tiêu thụ phục hồi chậm và chưa thực sự bền vững tại một số thị trường trọng điểm.

- Cạnh tranh trong ngành sợi tiếp tục diễn ra gay gắt, đặc biệt từ các nhà sản xuất lớn tại Trung Quốc, Ấn Độ, Pakistan và Indonesia.

- Áp lực giảm giá bán vẫn ở mức cao trong khi các chi phí về lao động, điện năng, logistics và tài chính chưa có xu hướng giảm tương ứng, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Khách hàng ngày càng yêu cầu cao về chất lượng sản phẩm, truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn môi trường và phát triển bền vững, đòi hỏi doanh nghiệp phải tiếp tục đầu tư và nâng cao năng lực quản trị.

- Tình hình địa chính trị và các chính sách thương mại của các quốc gia nhập khẩu vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro có thể ảnh hưởng đến nhu cầu thị trường và hoạt động xuất khẩu.

1.1.3. Triển vọng đơn hàng năm 2026

- Bước sang năm 2026, Công ty đã và đang tích cực làm việc với các khách hàng hiện hữu, đồng thời đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng mới nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ. Dự kiến tình hình đơn hàng sẽ có những tín hiệu cải thiện so với năm 2025, đặc biệt tại thị trường nội địa và một số thị trường xuất khẩu truyền thống. Tuy nhiên, mức độ phục hồi của thị trường vẫn phụ thuộc lớn vào diễn biến kinh tế thế giới, nhu cầu tiêu dùng hàng dệt may và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Trong bối cảnh đó, Công ty sẽ tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, kiểm soát chi phí, chủ động nguồn nguyên liệu, đa dạng hóa thị trường tiêu thụ và nâng cao hiệu quả quản trị nhằm hoàn thành các mục tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra.

1.2. Tình hình Tài chính năm 2026:

1.2.1. Thuận lợi:

- Công ty đã từng bước cải thiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, mức lỗ được thu hẹp đáng kể so với các năm trước, tạo nền tảng thuận lợi cho việc củng cố năng lực tài chính.

- Hệ thống khách hàng truyền thống được duy trì ổn định, góp phần tạo nguồn doanh thu và dòng tiền tương đối ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Công ty đã tích lũy được kinh nghiệm trong công tác quản trị tài chính, quản lý công nợ, kiểm soát chi phí và sử dụng vốn hiệu quả hơn trong điều kiện thị trường khó khăn.

- Quan hệ tín dụng với các tổ chức tín dụng được duy trì ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Các giải pháp tiết giảm chi phí, tối ưu hóa sản xuất và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản tiếp tục được triển khai, góp phần cải thiện hiệu quả tài chính của doanh nghiệp.

1.2.2. Khó khăn:

- Nguồn vốn lưu động vẫn chịu áp lực do đặc thù ngành sản xuất sợi cần duy trì lượng lớn nguyên liệu và hàng tồn kho phục vụ sản xuất. Chi phí lãi vay và chi phí tài chính vẫn là yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Công ty trong bối cảnh mặt bằng lãi suất tăng cao.

- Thời gian thu hồi công nợ tại một số khách hàng còn kéo dài, ảnh hưởng đến khả năng luân chuyển vốn và dòng tiền của doanh nghiệp.

- Biến động giá bông, xơ nguyên liệu, tỷ giá ngoại tệ và giá bán sản phẩm có thể tác động trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh và khả năng sinh lời. Áp lực cạnh tranh trên thị trường tiếp tục khiến biên lợi nhuận của ngành sợi duy trì ở mức thấp, làm gia tăng yêu cầu về kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

1.2.3. Định hướng quản trị tài chính năm 2026.

Trong năm 2026, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện chính sách quản trị tài chính thận trọng, tập trung nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu, tối ưu hóa hàng tồn kho, giảm chi phí tài chính và tăng cường quản trị dòng tiền. Đồng thời, Công ty sẽ chủ động cân đối nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, bảo đảm an toàn tài chính và từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động nhằm cải thiện lợi nhuận và gia tăng giá trị cho cổ đông.

Tình hình tài chính của Công ty đang có xu hướng phục hồi tích cực khi kết quả kinh doanh từng bước được cải thiện, mức lỗ giảm đáng kể, tạo cơ sở cho việc tái cân đối nguồn lực tài chính và nâng cao hiệu quả hoạt động trong các năm tiếp theo.

1.3. Tình hình lao động năm 2026:

Trước những khó khăn của thị trường, Công ty đã chủ động rà soát và cơ cấu lại hoạt động sản xuất theo hướng tinh gọn, phù hợp với nhu cầu đơn hàng thực tế. Việc sắp xếp, bố trí lại lao động, đưa các máy móc phụ trợ giảm tình trạng thiếu hụt

lao động được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời chú trọng ổn định đời sống và quyền lợi chính đáng của người lao động.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp nâng cao năng suất lao động, đào tạo nâng cao tay nghề, bố trí lao động hợp lý theo nhu cầu sản xuất và từng bước xây dựng đội ngũ nhân sự có chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn tới.

2. Một số chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch SXKD năm 2026:

Từ tháng 1 năm 2026, Công ty CP DM Hoàng Thị Loan thu hẹp sản xuất với 3,2 vạn cọc sợi, đã chuẩn bị nhiều giải pháp phù hợp để duy trì lực lượng sản xuất, duy trì khách hàng, luôn theo dõi chặt chẽ tình hình thực tế để điều hành sản xuất kinh doanh phù hợp nhằm đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, cũng như bảo toàn vốn và phát triển bền vững.

Cơ quan điều hành đặt ra phương hướng mục tiêu và các giải pháp thực hiện trong năm 2026 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2025	Kế hoạch năm 2026	So sánh %
1	Tổng doanh thu	Triệu đ	240,890	368,514	153
2	Kim ngạch Xuất khẩu	Nghìn USD	890	3,000	337
3	Sản lượng sản xuất	Tấn	5,436	7,728	142
4	Thu nhập bình quân/ng/th	Ngàn đ	8,960	11.000	123
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	-18,721	3,093	N/A (*)

(*) Không tính tỷ lệ do năm 2025 lỗ, mức tăng +21,814 triệu đồng so với năm 2025. (HDQT sẽ theo dõi sát sao tình hình thực tế của từng giai đoạn nhằm kịp thời định hướng, chỉ đạo để cơ quan điều hành phân đấu. Trong trường hợp thị trường tốt hơn hoặc xuất hiện tình huống xấu hơn, HDQT sẽ chủ động xem xét để có những điều chỉnh hợp lý).

2. Một số phương hướng điều hành và giải pháp cho SXKD năm 2026:

Trên cơ sở đánh giá kết quả đã đạt được và những tồn tại cần khắc phục của năm 2025. Để hoàn thành các chỉ tiêu năm 2026 đã đề ra. Công ty tập trung thực hiện một số giải pháp chính như sau:

2.1. Công tác Quản trị chung:

Tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, xây dựng hệ thống quản trị phù hợp với tốc độ tăng trưởng của Công ty từng thời kỳ.

2.2. Giải pháp thị trường, kinh doanh.

Trong bối cảnh thị trường sợi tiếp tục cạnh tranh gay gắt, nhu cầu tiêu thụ chưa phục hồi hoàn toàn và áp lực về giá bán vẫn ở mức cao, Công ty xác định công tác thị trường và kinh doanh là nhiệm vụ trọng tâm nhằm đảm bảo duy trì sản xuất ổn định và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026. Công ty tập trung triển khai các giải pháp sau:

- Duy trì và phát triển thị trường truyền thống. Tăng cường chăm sóc khách hàng hiện hữu, duy trì các khách hàng có sản lượng tiêu thụ ổn định. Chủ động nắm bắt nhu cầu thị trường, cập nhật kế hoạch mua hàng của khách hàng để xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp. Nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo tiến độ giao hàng và ổn định chất lượng sản phẩm nhằm gia tăng sự gắn kết với khách hàng.

- Mở rộng thị trường và khách hàng mới. Đẩy mạnh hoạt động tiếp thị, giới thiệu sản phẩm thông qua các kênh thương mại điện tử, hiệp hội ngành hàng và các đối tác thương mại. Tập trung khai thác các thị trường có nhu cầu nhập khẩu sợi như Thái Lan, Bangladesh, Ấn Độ, Trung Quốc và các nước trong khu vực ASEAN. Chủ động tiếp cận các khách hàng sử dụng sợi trong lĩnh vực dệt, khăn, vải công nghiệp và bao bì nhằm đa dạng hóa thị trường tiêu thụ.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm. Tăng cường kiểm soát chất lượng, đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định theo yêu cầu khách hàng. Phát triển các chủng loại sợi phù hợp với nhu cầu thị trường và khả năng sản xuất của Công ty. Nâng cao tỷ lệ đơn hàng có giá trị gia tăng cao, giảm phụ thuộc vào các đơn hàng cạnh tranh đơn thuần về giá.

- Chính sách bán hàng linh hoạt. Theo dõi sát diễn biến giá bông và giá sợi trên thị trường để xây dựng chính sách giá bán phù hợp. Thực hiện các chính sách bán hàng linh hoạt, hỗ trợ khách hàng trong phạm vi cho phép nhằm gia tăng khả năng cạnh tranh. Kiểm soát chặt chẽ rủi ro thanh toán, ưu tiên các đơn hàng có điều kiện thanh toán an toàn và hiệu quả.

- Tăng cường công tác dự báo thị trường. Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình cung cầu, giá nguyên liệu, xu hướng tiêu dùng và biến động thị trường trong nước và quốc tế. Xây dựng kế hoạch kinh doanh theo từng quý, từng tháng để kịp thời điều chỉnh cơ cấu sản phẩm và sản lượng sản xuất phù hợp với nhu cầu thị trường. Chủ động ứng phó với các biến động bất lợi của thị trường nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.3. Giải pháp về sản xuất:

Năm 2026, Công ty xác định nhiệm vụ trọng tâm trong công tác sản xuất là đảm bảo vận hành ổn định, nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị, kiểm soát chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất và đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng. Để hoàn thành kế hoạch sản lượng và góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty tập trung triển khai các giải pháp sau:

- Tổ chức sản xuất linh hoạt, phù hợp với nhu cầu thị trường. Xây dựng kế hoạch sản xuất theo đơn hàng và nhu cầu thực tế của thị trường, hạn chế sản xuất tồn kho. Chủ động điều chỉnh cơ cấu sản phẩm phù hợp với yêu cầu của khách hàng và diễn biến thị trường. Phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận kinh doanh, kế hoạch và sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả điều hành.

- Nâng cao hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị. Tăng cường công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ nhằm hạn chế sự cố và thời gian ngừng máy. Kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu công nghệ, nâng cao hiệu suất vận hành của dây chuyền sản xuất. Thực hiện các giải pháp cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất nhằm nâng cao năng suất và giảm chi phí.



- Nâng cao chất lượng sản phẩm. Kiểm soát nghiêm ngặt chất lượng từ khâu nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm xuất kho. Duy trì các chỉ tiêu chất lượng ổn định theo yêu cầu của khách hàng, giảm tỷ lệ hàng lỗi và khiếu nại chất lượng. Tăng cường đào tạo tay nghề cho người lao động, nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác quản lý chất lượng.

- Tiết giảm chi phí sản xuất. Thực hiện các biện pháp tiết kiệm nguyên vật liệu, điện năng và vật tư phụ trợ. Giảm tỷ lệ hao hụt nguyên liệu, phế phẩm và sản phẩm không phù hợp. Tăng cường kiểm soát chi phí tại từng công đoạn sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

- Quản lý nguyên vật liệu. Xây dựng kế hoạch cung ứng nguyên liệu phù hợp với tiến độ sản xuất và nhu cầu thị trường. Kiểm soát tồn kho nguyên vật liệu ở mức hợp lý, hạn chế tồn kho lớn và rủi ro biến động giá. Ưu tiên sử dụng nguyên liệu đáp ứng yêu cầu chất lượng, đảm bảo hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm đầu ra.

- Đảm bảo an toàn và môi trường sản xuất. Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác kiểm tra hiện trường sản xuất, kịp thời khắc phục các nguy cơ mất an toàn. Xây dựng môi trường làm việc an toàn, sạch đẹp và hiệu quả.

2.4. Giải pháp về nguồn nhân lực.

Năm 2026, Công ty tiếp tục thực hiện công tác quản trị nguồn nhân lực theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với quy mô sản xuất và tình hình thị trường; đồng thời chú trọng nâng cao năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực và đảm bảo thu nhập cho người lao động. Để hoàn thành các mục tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra, Công ty tập trung triển khai các giải pháp sau:

- Sắp xếp và sử dụng lao động hợp lý. Tiếp tục rà soát cơ cấu lao động tại các đơn vị, bố trí nhân lực phù hợp với nhu cầu sản xuất thực tế. Thực hiện điều chuyển lao động linh hoạt giữa các vị trí công việc nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng lao động. Tinh gọn bộ máy quản lý, giảm các khâu trung gian, nâng cao hiệu quả điều hành.

- Nâng cao năng suất lao động. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tay nghề cho công nhân trực tiếp sản xuất. Tăng cường đào tạo kỹ năng quản lý, kỹ năng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên nghiệp vụ. Khuyến khích các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả công việc.

- Ổn định và phát triển đội ngũ lao động. Xây dựng môi trường làm việc an toàn, ổn định và chuyên nghiệp. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tạo động lực gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

- Chính sách tiền lương và thu nhập. Xây dựng cơ chế tiền lương gắn với năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc. Thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm cải thiện thu nhập cho người lao động, phấn đấu đạt mức thu nhập bình quân 11 triệu đồng/người/tháng theo kế hoạch năm 2026.

- Tăng cường kỷ luật lao động. Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm các quy định về nội quy lao động, an toàn lao động và quy trình sản xuất. Xây dựng tác phong làm việc chuyên nghiệp, nâng cao tinh thần trách nhiệm và hiệu quả công việc.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Tăng cường sự đoàn kết, đồng thuận giữa người lao động và doanh nghiệp. Phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của cán bộ công nhân viên trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Xây dựng môi trường làm việc văn minh, thân thiện, hướng tới sự phát triển bền vững của Công ty.

2.5. Giải pháp về tài chính:

Năm 2026, công tác tài chính được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, cải thiện khả năng thanh toán và thực hiện mục tiêu chuyển từ trạng thái thua lỗ sang có lợi nhuận. Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, Công ty tập trung thực hiện các giải pháp sau:

- Quản lý chặt chẽ dòng tiền và cân đối nguồn vốn. Xây dựng kế hoạch tài chính theo tháng, quý và năm, đảm bảo cân đối giữa nhu cầu vốn và khả năng huy động vốn.. Chủ động điều hành dòng tiền, ưu tiên nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh chính. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động, hạn chế tình trạng vốn bị ứ đọng trong hàng tồn kho và công nợ phải thu.

- Kiểm soát công nợ và nâng cao khả năng thu hồi vốn. Thực hiện đánh giá năng lực tài chính của khách hàng trước khi ký kết hợp đồng. Kiểm soát chặt chẽ hạn mức tín dụng và thời hạn thanh toán đối với từng khách hàng. Tăng cường công tác thu hồi công nợ, hạn chế phát sinh nợ quá hạn và nợ khó đòi. Ưu tiên các phương thức thanh toán an toàn như L/C, thanh toán trả trước hoặc các hình thức bảo đảm phù hợp đối với khách hàng mới.

- Tiết giảm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động. Thực hiện tiết kiệm chi phí trong tất cả các lĩnh vực hoạt động, đặc biệt là chi phí sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí tài chính.. Rà soát, đánh giá hiệu quả từng khoản chi, từng hạng mục đầu tư nhằm tối ưu hóa nguồn lực.. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật và định mức chi phí.

- Quản lý hàng tồn kho. Kiểm soát mức tồn kho nguyên vật liệu, bán thành phẩm và thành phẩm phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh. Hạn chế tồn kho kéo dài làm gia tăng chi phí tài chính và rủi ro giảm giá hàng hóa. Chủ động xây dựng kế hoạch mua nguyên liệu phù hợp với tình hình thị trường và tiến độ tiêu thụ sản phẩm.

- Giảm chi phí tài chính và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay. Chủ động làm việc với các tổ chức tín dụng để cơ cấu nguồn vốn phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh. Tận dụng tối đa các nguồn vốn có chi phí thấp, giảm áp lực lãi vay. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng vốn vay, đảm bảo vốn được sử dụng đúng mục đích và mang lại hiệu quả.

- Tăng cường công tác quản trị tài chính doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng công tác dự báo, phân tích và kiểm soát tài chính. Thực hiện công khai, minh bạch và

tuân thủ các quy định về quản lý tài chính, kế toán và thuế. Thường xuyên đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh để kịp thời đưa ra các giải pháp điều chỉnh phù hợp.

Với các giải pháp nêu trên, Công ty phấn đấu hoàn thành mục tiêu doanh thu 368.514 triệu đồng, đảm bảo cân đối tài chính, duy trì khả năng thanh toán và đạt lợi nhuận trước thuế 3.093 triệu đồng trong năm 2026.

Kính thưa Đại hội!

Thưa quý vị cổ đông!

Năm 2026 được dự báo vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức đối với ngành sợi do tình hình kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều biến động, nhu cầu tiêu thụ chưa phục hồi hoàn toàn và áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng. Tuy nhiên, với những tín hiệu tích cực của thị trường cùng các giải pháp đồng bộ về thị trường, sản xuất, nhân lực và tài chính, Công ty có cơ sở để từng bước ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty cần tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, chủ động và sáng tạo trong công việc; tập trung triển khai quyết liệt các giải pháp quản trị, tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, ổn định chất lượng sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ.

Với quyết tâm cao và sự đồng lòng của toàn thể người lao động, Công ty phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển ổn định, bền vững của Công ty trong những năm tiếp theo. Mong nhận thêm các ý kiến đóng góp của Quý vị cổ đông.

Cuối cùng thay mặt HĐQT công ty, xin gửi lời cảm ơn đến quý cổ đông đã ủng hộ và đồng hành cho mọi hoạt động của Công ty trong thời gian qua cũng như thời gian tới.

Xin kính chúc quý vị mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công!

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- TV HĐQT;
- TV BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TV HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC**



Ngô Văn Thanh



BÁO CÁO
Hoạt động của HĐQT năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026

Kính thưa: Quý vị cổ đông Công ty

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin báo cáo tới Quý vị cổ đông hoạt động của HĐQT trong năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026

1. Đặc điểm tình hình:

Năm 2025 tình hình SXKD của các doanh nghiệp trong nước và thế giới trải qua một năm đầy khó khăn với nhiều biến động khó lường. Căng thẳng Mỹ - Trung, Cuộc xung đột giữa Nga – Ucraina, bất ổn tại Trung Đông làm gián đoạn chuỗi cung ứng và logistics toàn cầu, Chi phí vận tải tăng đột biến đã làm lạm phát tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ, nhu cầu tiêu thụ sợi giảm mạnh, Cuối năm 2024 Công ty đã thực hiện phương án tinh giảm lao động số 294/PA-HTL, thu hẹp quy mô sản xuất, trong 7 tháng đầu năm do khó khăn về nguồn vốn hoạt động, công ty đóng máy hạn chế sản xuất nên ảnh hưởng đến việc làm, đời sống người lao động và hiệu quả SXKD của Công ty. Đến ngày 17/7/2025, HĐQT ban hành các quyết định bổ nhiệm TGD mới, thay đổi người đại diện pháp luật.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của HĐQT năm 2025:

HĐQT Công ty đã triển khai các hoạt động theo quy định của Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức mỗi quý họp ít nhất một lần và đã ban hành các Nghị quyết tập trung vào việc thay đổi nhân sự vào đầu năm 2025, giải quyết các lô nguyên liệu tồn kho lâu năm, việc thay đổi nhân sự cấp cao và việc tháo gỡ tài chính giai đoạn cuối năm 2025, cụ thể như sau:

- Triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 tuy nhiên sau đó không thành công.

- Thay đổi, kiện toàn bộ máy cơ quan điều hành (tháng 3/2025: miễn nhiệm 1 PTGD, Tháng 7/2025: miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT, bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT mới, miễn nhiệm TGD, bổ nhiệm Tổng giám đốc, người đại diện pháp luật mới, tháng 12/2025: bổ nhiệm thêm 01 PTGD phụ trách triển khai các dự án BĐS)

- Trong năm 2025, ngay sau khi HĐQT ban hành các quyết định bổ nhiệm TGD mới, thay đổi người đại diện pháp luật ngày 20/7/2025, Ban TGD đã tích cực tổ chức lại hoạt động sản xuất kinh doanh, Các cổ đông lớn và bên liên quan đã cho công ty vay dài hạn để giải quyết trả nợ các khoản nợ quá hạn, đến cuối tháng

12/2025 Công ty đã trở về nhóm nợ 1, Duy trì mối quan hệ tốt với các đối tác Ngân hàng và chấp hành tốt các cam kết về dòng tiền với các Ngân hàng.

- Các Quyết định của HĐQT được ban hành đều có sự thống nhất cao của các thành viên, sự đồng thuận của Ban điều hành và được triển khai thực hiện với quyết tâm, nỗ lực cao.

- HĐQT luôn chỉ đạo, giám sát và phối hợp với Ban điều hành trong việc quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông và quan tâm đến thu nhập, quyền lợi, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động. Các chế độ chính sách đối với người lao động luôn được đảm bảo, đặc biệt là trong các tháng sản xuất 50 - 60% năng lực. Đồng thời, thường xuyên chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực, tạo điều kiện cho người lao động được đào tạo, rèn luyện nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm cao, thống nhất, đoàn kết trong quá trình hoạch định chiến lược SXKD Các thành viên HĐQT đã phát huy được năng lực, tinh thần trách nhiệm, phẩm chất đạo đức; tích cực phối hợp và hỗ trợ công tác điều hành SXKD, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

*** Đánh giá chung:**

Năm 2025 là năm gặp nhiều khó khăn, thách thức và biến động về nhân sự cấp cao. Công ty đã thu hẹp quy mô sản xuất, thực hiện phương án tinh giản lao động, lực lượng nhân sự bán hàng mỏng do đó việc tiêu thụ sợi đầu ra gặp rất nhiều khó khăn do không có nhân viên thị trường, việc duy trì dòng tiền để đảm bảo thanh toán các khoản nợ đến hạn ngân hàng và các tổ chức tài chính là hết sức khó khăn, cuối năm sau khi HĐQT ban hành các quyết định bổ nhiệm TGD mới, BGD đã từng bước tổ chức lại hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước ổn định trở lại, công ty quay trở lại nhóm nợ 1, tuy nhiên tất cả các chỉ tiêu SXKD năm 2025 không đạt kế hoạch đề ra.

*** Hạn chế, tồn tại:**

- Về kinh doanh và thị trường: Sản lượng sợi tồn kho cao, đầu năm, cuối năm tồn kho trên 1.000 tấn sợi, công ty chưa xây dựng được chiến lược kinh doanh sợi bền vững.

- Về tài chính: Hệ số Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản thấp, Công ty phụ thuộc nguồn vốn bên ngoài. Do đó khi chi phí tài chính lớn làm ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD và tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ ở hữu (*hệ số ROE*) của Công ty ngoài ra khi thay đổi thu hẹp quy mô sản xuất kinh doanh ngay lập tức sẽ ảnh hưởng đến dòng tiền và xảy ra tình trạng nợ đến hạn không thanh toán được. Đến thời điểm tháng 12/2025 công ty mới quay trở lại nhóm nợ 1 làm chi phí lãi phạt phát sinh 2.2 tỷ đồng trong năm.

- Về quản trị sản xuất: Công tác kiểm soát quy trình sản xuất, kiểm soát chất lượng sợi chưa sâu sát, triệt để, dẫn đến chất lượng sợi chưa thực sự ổn định.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

1. Hội đồng quản trị thực hiện các chức năng quản trị:

- HĐQT thực hiện các chức năng theo đúng phạm vi, quyền hạn, nhiệm vụ và theo đúng Điều lệ Công ty, pháp luật quy định.

- Bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, triển khai, đôn đốc và hỗ trợ tối đa Ban điều hành thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu SXKD.

- Phối-hợp chặt-chẽ giữa HĐQT - Đảng ủy - Ban điều hành để lãnh đạo, chỉ đạo và giải quyết các công việc của Công ty.

- Chỉ đạo, giám sát và cùng với Ban điều hành chăm lo, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; chi trả lương thưởng hợp lý và công bằng cho người lao động nhằm động viên, thúc đẩy tinh thần làm việc, cống hiến vào sự phát triển của Công ty.

- HĐQT thực hiện vai trò chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Ban điều hành và các đơn vị trong Công ty đảm bảo hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích và Điều lệ Công ty, đảm bảo SXKD của Công ty ngày càng hiệu quả và đảm bảo hài hòa lợi ích của các nhà đầu tư, các cổ đông và người lao động trong Công ty.

2. Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo thực hiện các mục tiêu SXKD, đầu tư và các mục tiêu khác trong năm 2026 theo Báo cáo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026 và mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 được ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua.

3. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ:

Căn cứ nhu cầu sử dụng vốn và định hướng phát triển của Công ty trong giai đoạn tới, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định thông qua nội dung liên quan đến phương án tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

- (i) Thông qua báo cáo kết quả thực hiện phương án tăng vốn điều lệ giai đoạn 1 năm 2024 (Triển khai theo phụ lục I tờ trình số 25/2024/TTr-ĐHĐCĐ ngày 31/3/2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024): Theo đó số cổ phiếu chào bán thành công là 0 cổ phiếu;
- (ii) Hủy bỏ Phương án tăng vốn điều lệ giai đoạn 2 năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua nhưng chưa triển khai thực hiện (Nội dung theo phụ lục II tờ trình số 25/2024/TTr-ĐHĐCĐ ngày 31/3/2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024);
- (iii) Chấp thuận Tờ trình số 32/2026/TTr-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2026 về phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2026 (Nội dung chi tiết đã được nêu trong tờ trình)

Kính thưa các Quý vị Cổ đông!

Trên cơ sở Quyết nghị của Đại hội, HĐQT sẽ tiếp tục cụ thể hóa thành các Nghị quyết đồng thời chỉ đạo, giám sát Ban điều hành hoàn thành tốt các kế hoạch SXKD năm 2026.

Thay mặt HĐQT xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, tin cậy, ủng hộ của các đối tác, các nhà đầu tư và Quý cổ đông. Xin trân trọng cảm ơn những nỗ lực của CBCNV, người lao động đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của Công ty

trong thời gian qua. HĐQT Công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của Quý cổ đông, người lao động trong thời gian tới.

Tại Đại hội này, kính đề nghị Quý vị cổ đông, bằng trách nhiệm và quyền hạn của mình, đóng góp những ý kiến xây dựng đề năm 2026 kết quả SXKD và đầu tư của Công ty thu được kết quả tốt hơn.

Xin trân trọng gửi tới toàn thể Quý vị Cổ đông lời chúc Sức khỏe - Hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- TV HĐQT;
- TV BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Du

BÁO CÁO

V/v Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021.

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua một số nội dung chính của báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan như sau:

1. Bảng cân đối kế toán:

- Tổng Tài sản có đến 31/12/2025 là:	236.635.299.136	đồng
Trong đó: - Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	100.428.434.045	đồng
Bao gồm: + Tiền và các khoản tương đương tiền:	308.950.609	đồng
+ Các khoản phải thu ngắn hạn:	22.616.821.213	đồng
+ Hàng tồn kho:	77.127.089.636	đồng
+ Tài sản ngắn hạn khác:	375.572.587	đồng
- Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	136.206.865.091	đồng
Bao gồm: + Các khoản phải thu dài hạn khác	504.453.362	đồng
+ Tài sản cố định:	103.790.169.166	đồng
+ Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	30.703.462.527	đồng
+ Tài sản dài hạn khác:	1.208.780.036	đồng
- Tổng nguồn vốn có đến 31/12/2025 là:	236.635.299.136	đồng
Trong đó: - Nợ phải trả:	248.751.796.159	đồng
Bao gồm: + Nợ ngắn hạn:	143.604.069.145	đồng
+ Nợ dài hạn:	105.147.727.014	đồng
- Vốn chủ sở hữu:	(12.116.497.023)	đồng
Bao gồm: + Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	55.000.000.000	đồng
+ Thặng dư vốn cổ phần :	14.904.992.800	đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển:	28.014.779.899	đồng
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	(110.036.269.722)	đồng

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu thuần năm 2025:	240.789.814.001	đồng
- Tổng giá vốn hàng bán là:	233.239.211.914	đồng
- Doanh thu hoạt động tài chính:	565.718.035	đồng

- Chi phí hoạt động tài chính:	15.939.136.825	đồng
Trong đó: - Chi phí lãi vay:	15.433.143.389	đồng
- Chi phí bán hàng :	3.797.665.361	đồng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp:	6.718.499.760	đồng
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:	(18.338.981.824)	đồng
- Lợi nhuận khác:	(382.634.088)	đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	(18.721.615.912)	đồng
- Chi phí thuế TNDN hiện hành:		đồng
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:	(18.721.615.912)	đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	(3.404)	/cổ phần

3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ:

- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh:	(1.191.851.700)	đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư:	7.449.357.119	đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính:	(11.669.912.468)	đồng
- Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ:	(5.412.407.049)	đồng
- Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (31/12/2025) là:	308.950.609	đồng

4. Thông tin với các bên liên quan:

Phải trả tiền vay	Mối quan hệ	31/12/2025
		<i>ĐVT: Đồng</i>
Ông Nguyễn Du	Chủ tịch HĐQT (từ 17/7/2025) Thành viên HĐQT (trước 17/7/2025)	25.000.000.000
Ông Ngô Văn Thanh	Chủ tịch HĐQT (trước 17/7/2025) Thành viên HĐQT (từ 17/7/2025)	50.000.000.000
Bà Hà Thị Tuyết Nhung	Vợ Ông Ngô Văn Thanh	2.000.000.000

Trên đây là báo cáo tóm tắt bản báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt. Tại thời điểm này, Công ty chưa thực hiện việc kiểm tra quyết toán thuế của cục thuế địa phương. Theo đó số liệu có thể thay đổi tùy thuộc vào quyết định của cơ quan thuế sau khi kiểm tra, sự thay đổi này sẽ ảnh hưởng đến các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHQĐ;
- TV HĐQT;
- TV BKS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Du

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT MAY HOÀNG THỊ LOAN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/TT-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 30 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2026

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty CP dệt may Hoàng Thị Loan.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá 14 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan;

- Căn cứ thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Hội đồng quản trị công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan lập tờ trình, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét, thông qua danh sách công ty kiểm toán tham gia kiểm toán/ soát xét báo cáo tài chính 2026 của công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán phù hợp trong số các đơn vị sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Đây là các công ty kiểm toán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các công ty có lợi ích công chúng.

Vậy xin trình ĐHCĐ Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- TV HĐQT;
- TV BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Du

Số: 32/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 30 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

(V/v: Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan;

- Căn cứ nhu cầu thực tế của Công ty cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan về nhu cầu huy động vốn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh năm 2026.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan như sau:

I. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Nhằm nâng cao năng lực về vốn, tăng nguồn vốn nhằm trả nợ cho các khoản vay ngân hàng đã được dùng để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mã cổ phiếu: HLT



4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Phương thức chào bán: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
6. Vốn điều lệ hiện tại: 55.000.000.000 đồng
7. Số cổ phiếu hiện đang lưu hành: 5.500.000 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến: 2.000.000 cổ phiếu
9. Giá trị chào bán theo mệnh giá dự kiến: 20.000.000.000 đồng
10. Vốn điều lệ dự kiến sau chào bán: 75.000.0000.000 đồng
11. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
12. **Đối tượng chào bán**

a. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư

Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Điều 11 của Luật Chứng khoán 2019 số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (Luật Chứng khoán) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán.

b. Danh sách lựa chọn nhà đầu tư dự kiến

Số lượng nhà đầu tư: Chào bán cho dưới 100 nhà đầu tư.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, thông qua số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư để phân phối số cổ phiếu chào bán, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và sở hữu chéo của doanh nghiệp.

13. Phương án xử lý cổ phiếu còn dư do Nhà đầu tư không đăng ký mua hết (nếu có):

Trường hợp Nhà đầu tư không đăng ký mua hết số lượng cổ phiếu theo Phương án đã được HĐQT phê duyệt, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục tìm kiếm và phân phối số lượng cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp khác theo tiêu chí quy định tại mục II.12 của Tờ trình này. Giá bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

Trong trường hợp số lượng cổ phiếu nêu trên tiếp tục không được phân phối hết sau khi đã chào bán cho đối tượng nêu trên trong thời hạn theo quyết định của HĐQT thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT hủy các cổ phần không phân phối hết và kết thúc đợt chào bán, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phiếu đã bán thực tế.

14. Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu chào bán riêng lẻ chịu hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật

15. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng và thông qua phương án chào bán đáp ứng tỷ lệ nước ngoài tối đa tại Công ty.

16. Thời gian dự kiến chào bán: sau khi Ủy ban chứng khoán nhà nước có văn bản về việc nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty. Dự kiến thực hiện trong năm 2026.

17. Sửa đổi điều lệ: ĐHĐCĐ thông qua sửa đổi Điều 6 Điều lệ Công ty về mức vốn điều lệ mới tương ứng với mức vốn điều lệ thực tế sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT thực hiện sửa đổi và ban hành Điều lệ mới theo nội dung như trên dựa theo tình hình thực tế.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ là 20.000.000.000 đồng sẽ được Công ty Cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan sử dụng để trả nợ cho các khoản vay ngân hàng đã được dùng để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình hoạt động cụ thể của Công ty quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết và thay đổi phương án sử dụng vốn, đảm bảo phù hợp với nhu cầu thực tiễn của Công ty và mang lại hiệu quả hoạt động cho Công ty. HĐQT sẽ báo cáo việc điều chỉnh mục đích sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành (nếu có) tại kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.

IV. ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN SỐ LƯỢNG CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ VÀ THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

- Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thành công sẽ được điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi hoàn tất đợt chào bán.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký và thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu theo phương án nêu trên tại VSDC và HNX theo đúng quy định của pháp luật.

V. ỦY QUYỀN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị các vấn đề sau:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán và tiến hành các thủ tục đăng ký chào bán theo phương án đã được phê duyệt;

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa;

- Quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết, bao gồm cả việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất;

- Triển khai phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán phù hợp với mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty; Tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất;



- Triển khai thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Tài chính sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu;

- Điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký và thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;

- Trong trường hợp quy định của pháp luật liên quan đến việc chào bán riêng lẻ có điều chỉnh hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án phát hành và hồ sơ chào bán để phù hợp với quy định hiện hành;

- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án chào bán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh một phần hoặc toàn bộ Phương án chào bán theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước để việc huy động vốn của Công ty đảm bảo thành công và đúng theo quy định của Pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- TV HĐQT;
- TV BKS;
- Lưu: VT.



Nguyễn Du

Số: 33/BC-BKS

Nghệ An, ngày 30 tháng 6 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội khóa 14, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ vào quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Dệt May Hoàng Thị Loan;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 do Công ty lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần dệt may Hoàng Thị Loan xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về đánh giá công tác quản lý điều hành của Công ty cổ phần dệt may Hoàng Thị Loan và kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2025 như sau:

A. Hoạt động của Ban kiểm soát.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc thực hiện Điều lệ hoạt động, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT.

- Giám sát hoạt động của Cơ quan điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, tình hình thực hiện các dự án đầu tư và tình hình sử dụng vốn của Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính hàng năm. Xem xét báo cáo tài chính năm 2025 đã được soát xét, kiểm toán và phát hành báo cáo tài chính.

- Xem xét việc cân đối vốn, tình hình dự trữ tồn kho, mua nguyên liệu vật liệu; tình hình quản lý chi phí.

B. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của công ty

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

1. Đánh giá chung về hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2024	KH NQ ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện 2025	% hoàn thành KH
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	808	318	240.8	76
2	Kim ngạch XK	Ngàn Usd	8,698	1500	890	59
3	Sản lượng sản xuất	Tấn	6,098	5,588	5,437	97
4	Số lao động bình quân	Người	362		238	
5	Thu nhập bình quân/người/tháng	Ngàn đồng	10,087	10,100	8,960	89
6	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	-47,800	1,700	-18,722	

Năm 2025 tiếp tục là năm nhiều khó khăn đối với ngành dệt may nói chung và Công ty nói riêng. Nhu cầu thị trường giảm, áp lực cạnh tranh gia tăng, giá bán sản phẩm duy trì ở mức thấp trong khi chi phí tài chính vẫn ở mức cao đã ảnh hưởng đáng kể đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Theo số liệu thực hiện năm 2025:

- Tổng doanh thu đạt 240.8 tỷ đồng, bằng 76% kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao.
- Kim ngạch xuất khẩu đạt 890 nghìn USD, bằng 59% kế hoạch.
- Sản lượng sản xuất đạt 5.437 tấn, hoàn thành 97% kế hoạch năm.
- Thu nhập bình quân người lao động đạt 8,96 triệu đồng/người/tháng, bằng 89% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế âm -18,7 tỷ đồng.

Mặc dù chưa hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc tái cơ cấu hoạt động, tiết giảm chi phí, giảm dư nợ vay và cải thiện hiệu quả sản xuất.

2. Tình hình lao động

Trong năm 2025, Công ty thực hiện tái cơ cấu lao động cắt giảm 113 lao động. Việc cắt giảm lao động làm phát sinh các khoản chi phí liên quan đến trợ cấp thôi việc và thực hiện các chế độ đối với người lao động theo quy định của pháp luật. Các khoản chi phí này đã ảnh hưởng đáng kể đến chi phí quản lý doanh nghiệp và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025.

3. Nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh

Ban Kiểm soát nhận thấy kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 chịu tác động chủ yếu bởi các nguyên nhân sau:

- Thị trường tiêu thụ sợi tiếp tục gặp nhiều khó khăn, nhu cầu giảm mạnh.
- Doanh thu giảm đáng kể so với năm trước do Công ty thu hẹp sản xuất.

- Biên lợi nhuận gộp còn thấp, chưa đủ bù đắp chi phí tài chính và chi phí quản lý.

- Chi phí phát sinh từ quá trình tái cơ cấu hoạt động và lao động.

- Khả năng tiếp cận nguồn vốn còn hạn chế do tình trạng âm vốn chủ sở hữu.

II. Kiểm tra báo cáo tài chính tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2025:

ĐVT: 1.000.000 đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2025	Năm 2024	SO SÁNH
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	240.790	808.340	(567.550)
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	154	(154)
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	240.790	808.186	(567.396)
Giá vốn hàng bán	233.239	797.161	(563.922)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	7.551	11.025	(3.474)
Doanh thu hoạt động tài chính	566	6.083	(5.517)
Chi phí tài chính	15.939	25.115	(9.175)
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>15.433</i>	<i>15.047</i>	<i>387</i>
Chi phí bán hàng	3.798	25.798	(22.000)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.718	15.816	(9.098)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+21-22+24-25-26)	(18.339)	(49.621)	
Thu nhập khác	2.498	2.466	31
Chi phí khác	2.880	653	2.227
Lợi nhuận khác (40=31-32)	(383)	1.813	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	(18.722)	(47.808)	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(3.404)	(8.692)	

Xem xét Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát nhận thấy:

1. Về kết quả hoạt động kinh doanh

- Doanh thu thuần năm 2025 đạt 240,8 tỷ đồng, giảm 567,4 tỷ đồng so với năm 2024.

- Lợi nhuận gộp đạt 7,5 tỷ đồng, biên lợi nhuận gộp được cải thiện so với năm trước, cho thấy Công ty đã có những biện pháp tích cực trong việc kiểm soát giá vốn và tối ưu hóa hoạt động sản xuất.

- Chi phí tài chính giảm nhờ Công ty tích cực giảm dư nợ vay. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp cũng được cắt giảm đáng kể thông qua các biện pháp tái cơ cấu và tiết kiệm chi phí.

- Mặc dù vậy, lợi nhuận trước thuế năm 2025 vẫn âm 18,7 tỷ đồng do quy mô doanh thu giảm mạnh và biên lợi nhuận chưa đủ bù đắp các chi phí hoạt động.

2. Về cơ cấu tài chính

Tại thời điểm 31/12/2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Cơ cấu tài sản, Cơ cấu nguồn vốn				
1.1	Cơ cấu tài sản:				
	- Tài sản cố định / Tổng tài sản	%	32%	53%	42%
	- Tài sản lưu động / Tổng tài sản	%	68%	47%	58%
1.2	Cơ cấu nguồn vốn:				
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	88%	98%	105%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	12%	2%	-5%
	- Nợ phải trả / Nguồn vốn chủ sở hữu	Lần	7,2	42,7	
2	Khả năng thanh toán:				
	- Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	0,97	0,66	0,70
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,43	0,21	0,16
3	Khả năng sinh lời:				
	- Tỷ suất sinh lợi / Tổng doanh thu (ROS)	%	-6,40%	-5,90%	-7,78%
	- Tỷ suất sinh lợi / Tổng tài sản (ROA)	%	-11,10%	-16,60%	-7,91%
	- Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS)	đồng	-9.064	-8.692	-3.404
	- Giá trị sổ sách (BV)	tỷ đồng	54.474	6.605	-12.116
	- Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu (BVPS)	đồng	9.904	1.201	-2.203
4	Hệ số thanh toán lãi vay	%	-72%	-330%	-121%
5	Hiệu quả hoạt động:				
	- Vòng quay hàng tồn kho		4,5	6	2,74
	- Hiệu suất sử dụng TSCĐ		2,3	7,2	2,15

- Nợ phải trả chiếm 105% tổng nguồn vốn. Thể hiện mức độ công ty phụ thuộc vào nợ (ngân hàng, thuê tài chính, phải trả người bán, ...) cảnh báo rủi ro cao.

- Vốn chủ sở hữu ở mức âm 5% tổng nguồn vốn. Mặc dù Công ty đã tích cực cải thiện bảng cân đối kế toán nhưng mức lỗ trong kinh doanh vẫn còn lớn ăn mòn vào vốn chủ sở hữu.

- Hệ số thanh toán hiện hành đạt 0,7 lần, Hệ số thanh toán nhanh đạt 0,16 lần.

- Biên lợi nhuận gộp được cải thiện từ 1,4% lên khoảng 3,1%.

- Vòng quay hàng tồn kho 2.74 lần, hiệu suất sử dụng tài sản cố định 2.15 lần giảm mạnh so với năm 2024 cho thấy khó khăn lớn của công ty trong kinh doanh khi đồng vốn không được quay vòng nhanh.

- ROS là -7,78%, ROA là -7,91% cho thấy công ty đang lỗ, mặc dù chỉ tiêu ROA có cải thiện so với năm 2024 nhưng vẫn còn âm, triển vọng cải thiện phụ thuộc vào hiệu quả hoạt động kinh doanh.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu cải thiện từ -8.692 VND xuống -3.404 VND, song vẫn là con số âm lớn.

- BV (-12.1 tỷ) & BVPS (-2.203 đ/CP): Giá trị sổ sách và giá trị sổ sách theo cổ phần rất âm, phản ánh công ty đang âm vốn chủ sở hữu.

Các chỉ tiêu trên cho thấy Công ty vẫn đang chịu áp lực lớn về thanh khoản và cơ cấu nguồn vốn. Mặc dù đã có những cải thiện nhất định trong việc giảm dư nợ và thu hẹp quy mô hoạt động, rủi ro tài chính vẫn ở mức cao đặt ra nhu cầu tái cơ cấu tài chính trong thời gian tới.

C. Kiến nghị của Ban kiểm soát

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành tiếp tục thực hiện các giải pháp tái cơ cấu tài chính nhằm cải thiện khả năng thanh toán và từng bước khắc phục tình trạng âm vốn chủ sở hữu.

- Tăng cường công tác quản trị chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tài sản.

- Tiếp tục rà soát các khoản công nợ phải thu, hạn chế phát sinh nợ quá hạn và rủi ro mất vốn.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với diễn biến thị trường, tập trung vào các sản phẩm có hiệu quả và biên lợi nhuận tốt hơn.

D. KẾT LUẬN

Năm 2025 là năm Công ty tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn do sự suy giảm của thị trường và áp lực tài chính lớn. Mặc dù chưa hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao, Ban Kiểm soát ghi nhận những nỗ lực của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc tái cơ cấu hoạt động, giảm chi phí, giảm dư nợ vay và từng bước cải thiện hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp tái cơ cấu toàn diện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, cải thiện năng lực tài chính và tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty trong những năm tiếp theo./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:
- ĐHCĐ;
- TV HĐQT;
- TV BKS;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thành Quyên

